

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2022/HS-ST

Ngày 02 – 8 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Minh Bền

Ông Võ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Dương Phi Cát – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2022/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoàng T, tên gọi khác: Không có; sinh năm: 1976, tại Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: Ấp Tr, xã H, thành phố C, tỉnh Cà Mau; địa chỉ cư trú: Tạm trú tại ấp Z, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph (đã chết) và bà Phan Thị Nh; vợ: Phan Thị Th (đã chết); con: 02 người; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần – Ngày 31/3/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng theo Quyết định số 61/2020/QĐ-TA ngày 31/3/2020; nhân thân: Xấu – Ngày 15/02/1996 bị Tòa án nhân dân thị xã C xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 30/ST-HS ngày 15/02/1996. Đã chấp hành xong hình phạt và án phí; Ngày 05/8/2013 bị Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cà Mau xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong Quyết định; Ngày 31/12/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 349/2013/HS-ST ngày 31/12/2013. Đã chấp hành xong án phí ngày 04/5/2014 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/7/2015; Ngày 17/10/2018 bị Tòa án nhân dân

thành phố C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng theo Quyết định số 225/2018/QĐ-TA ngày 17/10/2018. Đã chấp hành xong quyết định vào ngày 01/12/2019; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2022 đến ngày 21/4/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/4/2022, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố C kết hợp với Công an xã L, thành phố C bắt quả tang Nguyễn Hoàng T đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại ấp Th, xã L, thành phố C nhằm mục đích sử dụng. Tang vật thu giữ gồm: Bên trong túi quần sọt phía trước bên trái mà T đang mặc trên người 01 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong 02 gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng đục dạng rắn nghi là ma túy. Lực lượng Công an đã niêm phong theo quy định trong túi niêm phong ký hiệu M.29/2022. Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Hoàng T 01 xe mô tô biển số kiểm soát 69B1 - 617.41

Tại kết luận giám định số 102/KL-KTHS ngày 17/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Chất bột màu trắng đục dạng rắn bên trong gói giấy bạc màu trắng và gói giấy bạc màu vàng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật ký hiệu M.29/2022, thu giữ ngày 15/4/2022 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,1107 gam, loại Heroin. Không hoàn lại chất bột màu trắng đục dạng rắn sau khi giám định hết mẫu. Hoàn lại phong bì hình chữ nhật ký hiệu M.29/2022, 01 miếng giấy bạc màu trắng và 01 miếng giấy bạc màu vàng dùng để gói chất bột màu trắng đục dạng rắn ký hiệu M.29/2022. Tất cả được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số 102/KL-KTHS ngày 17/4/2022.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Hoàng T thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và khai nhận: T nghiện ma túy đã lâu. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 09 giờ 15 phút ngày 15/4/2022 T điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69B1-617-41 từ nhà T ở ấp Th, xã L, thành phố C đến hẻm BM thuộc khóm B, phường H, thành phố C gặp một thanh niên khoảng 40 tuổi, tên thường gọi là “Heo”, không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, nói “lấy đồ”. Người thanh niên hỏi mua bao nhiêu thì T nói 200.000 đồng. T đưa người thanh niên này 200.000 đồng thì người thanh niên đưa cho T 01 gói giấy bạc màu trắng và 01 gói giấy bạc màu vàng. T lấy 02 gói giấy bạc bỏ vào túi quần đang mặc trên người rồi điều khiển xe chạy về nhà. Về đến nhà thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với 01 xe mô tô biển số kiểm soát 69B1-617.41 mà T sử dụng để đi mua ma túy: Quá trình điều tra xác định được đây là tài sản của anh ruột T là anh Nguyễn Hoàng H1 đang quản lý, sử dụng sau khi mua lại xe của anh Lâm Thanh Ng, sinh năm 1972, ngụ khóm X, phường A, thành phố C nhưng chưa làm thủ tục đăng ký sang tên xe. Ngày 15/4/2022 T mượn xe của anh H1 đi công chuyện. Việc T sử dụng xe đi mua ma túy anh H1 không hay biết. Ngày 19/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả lại xe trên cho anh H1.

Tại cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 13/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố Nguyễn Hoàng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Hoàng T theo Cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 13/7/2022 và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy phong bì hoàn mẫu số 102/Kl-KTHS ngày 17/4/2022.

- Đối với người tên Heo bán ma túy cho Nguyễn Hoàng T: Do chưa xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Đề nghị giao Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, về quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, các Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Theo đó thể hiện: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/4/2022 tại ấp Th, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau, Nguyễn Hoàng T bị bắt quả tang cùng tang vật về việc có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroin có khối lượng 0,1107 gam.

[3] Về hành vi phạm tội: Các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án phù hợp với Kết luận giám định, Biên bản hỏi cung bị can, Kết luận điều tra. Bị cáo có hành vi tàng trữ 0,1107 gam Heroin nhằm mục đích sử dụng. Xét thấy hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng T là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Khi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về mức lượng hình: Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống con người, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác, gây mất an ninh trật tự địa phương nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo đã nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, từng bị xử lý vi phạm hành chính do sử dụng trái phép chất ma túy, từng bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo lại tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án tương xứng với nhân thân, với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về vật chứng: Vật chứng hoàn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số 102/KL-KTHS ngày 17/4/2022 cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người bị cáo khai tên Heo bán ma túy cho bị cáo: Do không xác định được họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể, chưa làm việc được nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/TBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 15/4/2022.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong hoàn mẫu vật sau khi trích giám định số 102/KL-KTHS ngày 17/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau

- Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T phải nộp 200.000 đồng.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thành phố C;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố C;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân